

Số: 59/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 352/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thái D, sinh năm 1981. Địa chỉ: H, T, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (nay là 85, T, khóm C, phường S, tỉnh Đồng Tháp).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Huỳnh Lệ L - Luật sư VPLS Chí Công, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phi T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số A, khóm T, phường T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (nay là A, khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp)

Đại diện hợp pháp: Anh Phạm Trung H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ C, Nguyễn N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (nay là tổ C, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi). Tạm trú: Phòng 003, Tầng A, D Bis P, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là P, Tầng A, D Bis P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); là đại diện theo ủy quyền.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Võ Thái D và anh Võ Phi T1 thống nhất xác định yêu ranh chung giữa

thửa 488, tờ bản đồ số 9 do chị D đứng tên và thửa 277, tờ bản đồ số 8 do anh T1 đứng tên là đường nối từ mốc M1-M1A (M1A là điểm giữa của đoạn thẳng nối mốc M2-M3) theo sơ đồ đo đạc ngày 16/3/2026 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 15 – Đồng Tháp.

Ranh giới được xác định theo chiều thẳng đứng từ không gian xuống dưới lòng đất, tài sản của bên nào lấn qua đường ranh chung thì sẽ tự tháo dỡ, di dời, bên còn lại không hỗ trợ gì.

Chị D và anh T1 được quyền liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để đăng ký điều chỉnh lại giấy chứng nhận theo quy định.

- Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận như sau

+ Chị Võ Thái D chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về việc xác định ranh chung. Sau khi khấu trừ với số tiền tạm ứng án phí 500.000 đồng mà chị D đã nộp theo biên lai số 0008048 ngày 25/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp), chị D được nhận lại số tiền 200.000 đồng.

+ Anh Nguyễn Phi T chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về việc xác định ranh chung).

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc: Chị D và anh T thống nhất chị Dương C 60% chi phí là 5.377.200 đồng, anh T chịu 40% chi phí là 3.584.800 đồng. Chị D đã nộp tạm ứng số tiền 8.962.000 đồng và đã chi xong nên anh T nộp lại số tiền 3.584.800 đồng để hoàn trả cho chị D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV8-ĐT;
- THADS tỉnh ĐT
(Phòng THADS KV8-ĐT);
- Lưu: Hồ sơ, VT. (M)

THẨM PHÁN

Đặng Hoàng Minh